**Bài 82: TÌM PHÂN SỐ CỦA MỘT SỐ (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách tìm phân số của một số.

- Vận dụng cách tìm phân số của một số vừa học để vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động thực hiện được nhiệm vụ trong bài học một cách tự giác, tập trung.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có khả năng thực hiện sáng tạo khi vận dụng thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Dẫn dắt vào bài mới.- Cách tiến hành: |
| Ảnh có chứa văn bản, phim hoạt hình, cậu bé, trang phục  Nội dung do AI tạo ra có thể không chính xác.- Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát tranh sau và chia sẻ với bạn về những điều em quan sát được từ bức tranh:! Học sinh thực hành lấy $\frac{1}{3}$ số hình tròn trên bộ đồ dùng học tập.? Cần phải lấy ra bao nhiêu hình tròn?- GV hướng dẫn HS: Để biết lấy ra bao nhiêu hình tròn, ta cũng có thể thực hiện phép nhân sau: 12  $\frac{1}{3}$! Em hãy dự đoán xem kết quả của phép nhân trên.- GV nhận xét, khen ngợi học sinh và dẫn dắt vào bài mới: Tìm phân số của một số ( Tiết 1) | - HS quan sát tranh, thực hiện chia sẻ với bạn cùng bàn:+ Có 12 hình tròn. Hãy lấy ra $\frac{1}{3}$ số hình tròn đó.+ HS thực hành theo bàn.+ 4 hình tròn12  $\frac{1}{3}$ = 4+ HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động khám phá***:* **( Làm việc nhóm – Cá nhân)****-** Mục tiêu: + HS biết cách tìm phân số của một số.+ Rèn cho học sinh kĩ năng làm việc nhóm, tư duy toán học.**-** Cách tiến hành: |
| **-** GV nêu nhiệm vụ: **Có 12 hình tròn. Tìm** $\frac{2}{3}$ **của 12 hình tròn đó.**! Thảo luận nhóm 4 thực hiện nhiệm vụ trên.! Trình bày kết quả thảo luận.- GV nhận xét, tuyên dương học sinh và chốt cách làm đùng, hay.**- GV gợi ý HS cách làm khác:****?** 12 : 3 = 4, rồi lấy 4  2 = 8. Ta có thể viết gộp lại thế nào?? Biết thức ( 12 : 3)  2 gợi ý cho ta đã lấy 12 nhân với phân số nào?- GV chốt: Đây chính là một cách tìm $\frac{2}{3}$ của 12; cũng chính là một cách tìm phân số của một số.! Nêu cách tìm $\frac{2}{3}$ của 12?? Vậy muốn tìm phân số của một số ta làm thế nào?Lưu ý HS: Khi làm bài và trình bày bài dạng này ta trình bày theo đúng quy tắc.! Lấy ví dụ về cách tìm phân số của một số.- GV nhận xét, tuyên dương HS. | + HS đọc lại nhiệm vụ thầy cô giao.+ HS thảo luận nhóm 4+ Đại diện các nhóm trình bày một số cách làm. Ví dụ như:\* Tìm $\frac{1}{3}$ của 12 hình tròn là 4 hình tròn. Sau đó lấy 4  2 = 8 hình tròn. Vậy $\frac{2}{3}$ của 12 hình tròn là 8 hình tròn.\* Ta lấy 12 : 3 = 4, rồi lấy 4  2 = 8. Vậy $\frac{2}{3}$ của 12 hình tròn là 8 hình tròn. - HS lắng nghe( 12 : 3)  212  $\frac{2}{3}$- 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- Cả lớp tham gia chơi trò chơi theo nhóm 2 để thực hiện nhiệm vụ.+ Ta lấy 12 nhân với phân số $\frac{2}{3}$+ Muốn tìm phân số của một số ta lấy số đó nhân với phân số đã cho.+ HS lắng nghe+ HS làm bảng con- HS lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập:**- Mục tiêu:+ Giúp HS củng cố lại cách tìm phân số của một số. Vận dụng vào giải một số bài toán cụ thể để khắc sâu kiến thức.+ Rèn cho HS kĩ năng trình bày bài khoa học.- Cách tiến hành: |
| **Bài 1: Làm việc chung cả lớp**- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- GV mời cả lớp làm việc chung, cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời (bằng bảng con hoặc giấy nháp) **Số?** Ảnh có chứa văn bản, Phông chữ, ảnh chụp màn hình, hàng  Nội dung do AI tạo ra có thể không chính xác.+ $\frac{2}{5}$ của 10 ngôi sao là mấy ngôi sao?+ $\frac{5}{6}$ của 12 hình vuông là mấy hình vuông?- GV chốt cách tính và nhận xét, tuyên dương.? Bài tập 1 rèn cho em kĩ năng gì? | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1- Cả lớp làm việc chung cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời:+ $\frac{2}{5}$ của 10 ngôi sao là 4 ngôi sao.+ $\frac{5}{6}$ của 12 hình vuông là 12 hình vuông.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.+ Kĩ năng tìm phân số của một số. |
| **Bài 2: Làm việc cá nhân vào vở bài tập.**- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2: Tìm phân số của một số trong mỗi trường hợp sau:Ảnh có chứa văn bản, Phông chữ, màu trắng, hàng  Nội dung do AI tạo ra có thể không chính xác.? Bài toán yêu cầu gì?- GV mời cả lớp làm bài giải vào vở.a; ? $ \frac{1}{2}$ của 18 là bao nhiêu? ? $\frac{1}{7}$ của 42 là bao nhiêu?b; ? $\frac{3}{4}$ của 20 là bao nhiêu? ? $\frac{3}{7}$ của 21 là bao nhiêu?c; ? $\frac{2}{5}$ của 35 là bao nhiêu?? $\frac{2}{9}$ của 36 là bao nhiêu?- GV thu vở nhận xét một số bài, đánh giá nhận xét chung và sửa lỗi.? Bài 2 củng cố cho em kiến thức gì?! Nêu lại cách tìm phân số của một số.- GV nhận xét, tuyên dương HS | - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.+ Tìm phân số của một số.- GV mời cả lớp làm bài giải vào vở.+ $\frac{1}{2}$ của 18 là 9+ $\frac{1}{7}$ của 42 là 6+ $\frac{3}{4}$ của 20 là 15+ $\frac{3}{7}$ của 21 là 9+ $\frac{2}{5}$ của 35 là 14+ $\frac{2}{9}$ của 36 là 8- GV thu vở nhận xét một số bài, đánh giá nhận xét chung và sửa lỗi.+ Tìm phân số của một số.- Vài HS nhắc lại.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm .**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng tình huống sau:Hôm nay, mẹ mang 100 000 đồng đi chợ. Mẹ đã mua hàng hết $\frac{3}{4}$ số tiền mẹ mang đi. Vậy em tính xem mẹ đã mua hàng hết bao nhiêu tiền?- GV mời cả lớp suy nghĩ và đưa ra kết quả.+ Đáp án: Mẹ đã mau hàng hết 75 000 đồng.- Nhận xét, tuyên dương học sinh | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS đọc tình huống của GV nêu.- HS tính và đưa ra kết quả và cách tính.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |